TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TP HÀ NỘI

Số: 5179/CTHN-TTHT
V/v ưu đãi thuế TNDN đối với dự án đầu tư mới sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 09 tháng 02 năm 2021

Kính gửi: Công ty TNHH công nghệ Shunshin
(Địa chỉ: Lô CN8, Khu công nghiệp Thạch Thất - Quốc Oai, Xã Phùng Xá, H Thạch Thất, TP Hà Nội, MST: 0109040071)

Trả lời công văn số 07012021/SST-CV ngày 07/1/2021 của Công ty TNHH công nghệ Shunshin hỏi về ưu đãi thuế TNDN cho dự án đầu tư mới sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ, Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

- Căn cứ Khoản 5 Điều 1 Luật số 71/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội bổ sung Khoản 1 Điều 13 Luật thuế thu nhập doanh nghiệp số 14/2008/QH12 (đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 32/2013/QH13) quy định:

"5. Bổ sung điểm đ và điểm e vào khoản 1 Điều 13 như sau:

"đ) Thu nhập của doanh nghiệp từ thực hiện dự án đầu tư mới sản xuất sản phẩm thuộc Danh mục sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển đáp ứng một trong các tiêu chí sau:

- Sản phẩm công nghiệp hỗ trợ cho công nghệ cao theo quy định của Luật công nghệ cao;

- Sản phẩm công nghiệp hỗ trợ cho sản xuất sản phẩm các ngành: dệt - may; da - giầy; điện tử - tin học; sản xuất lắp ráp ô tô; cơ khí chế tạo mà các sản phẩm này tính đến ngày 01 tháng 01 năm 2015 trong nước chưa sản xuất được hoặc sản xuất được nhưng phải đáp ứng được tiêu chuẩn kỹ thuật của Liên minh Châu Âu (EU) hoặc tương đương.

Chính phủ quy định Danh mục sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển quy định tại điểm này."

- Căn cứ Thông tư 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế thu nhập doanh nghiệp tại Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12/2/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014, Thông tư số 119/2014/TT-BTC ngày 25/8/2014, Thông tư số 151/2014/TT-BTC ngày 10/10/2014 của Bộ Tài chính

+ Tại Điều 11 sửa đổi, bổ sung Điều 19 Thông tư số 78/2014/TT-BTC hướng dẫn về thuế suất ưu đãi:

"Điều 11. Sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Điều 19 Thông tư số 78/2014/TT-BTC như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung Khoản 1 Điều 19 Thông tư số 78/2014/TT-BTC như sau:

"1. Thuế suất ưu đãi 10% trong thời hạn mười lăm năm (15 năm) áp dụng đối với:

…

g) Thu nhập của doanh nghiệp từ thực hiện dự án đầu tư mới sản xuất sản phẩm thuộc Danh mục sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển đáp ứng một trong các tiêu chí sau:

- Sản phẩm công nghiệp hỗ trợ cho công nghệ cao theo quy định của Luật công nghệ cao;

- Sản phẩm công nghiệp hỗ trợ cho sản xuất sản phẩm các ngành: dệt - may; da - giầy; điện tử - tin học; sản xuất lắp ráp ô tô; cơ khí chế tạo mà các sản phẩm này tính đến ngày 01 tháng 01 năm 2015 trong nước chưa sản xuất được hoặc sản xuất được nhưng phải đáp ứng được tiêu chuẩn kỹ thuật của Liên minh Châu Âu (EU) hoặc tương đương.

Danh mục sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển được ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp thực hiện theo Danh mục sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển ban hành tại Quyết định số 1483/QĐ-TTg ngày 26 tháng 8 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ; khi các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến Danh mục sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển có sửa đổi, bổ sung thì thực hiện theo các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế có liên quan".

+ Tại Khoản 3 Điều 10 sửa đổi, bổ sung Khoản 5 Điều 18 Thông tư số 78/2014/TT-BTC quy định về dự án đầu tư mới:

"3. Sửa đổi, bổ sung Khoản 5 Điều 18 Thông tư số 78/2014/TT-BTC (đã được sửa đổi, bổ sung tại Điều 5 Thông tư số 151/2014/TT-BTC) như sau:

"5. Về dự án đầu tư mới:

a) Dự án đầu tư mới được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp quy định tại Điều 15, Điều 16 Nghị định số 218/2013/NĐ-CP là:

- Dự án được cấp Giấy chứng nhận đầu tư lần đầu từ ngày 01/01/2014 và phát sinh doanh thu của dự án đó sau khi được cấp Giấy chứng nhận đầu tư.

- Dự án đầu tư trong nước gắn với việc thành lập doanh nghiệp mới có vốn đầu tư dưới 15 tỷ đồng Việt Nam và không thuộc Danh mục lĩnh vực đầu tư có điều kiện được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp từ ngày 01/01/2014.

- Dự án đầu tư độc lập với dự án doanh nghiệp đang hoạt động (kể cả trường hợp dự án có vốn đầu tư dưới 15 tỷ đồng Việt Nam và không thuộc Danh mục lĩnh vực đầu tư có điều kiện) có Giấy chứng nhận đầu tư từ ngày 01/01/2014 để thực hiện dự án đầu tư độc lập này.

Dự án đầu tư mới được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định phải được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp Giấy phép đầu tư hoặc Giấy chứng nhận đầu tư hoặc được phép đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư.

…"

+ Tại Điều 12 sửa đổi, bổ sung Điều 20 Thông tư số 78/2014/TT-BTC hướng dẫn về ưu đãi về thời gian miễn thuế, giảm thuế:

Điều 12. Sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Điều 20 Thông tư số 78/2014/TT-BTC như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung điểm a Khoản 1 Điều 20 Thông tư số 78/2014/TT-BTC như sau:

"1. Miễn thuế bốn năm, giảm 50% số thuế phải nộp trong chín năm tiếp theo đối với:

a) Thu nhập của doanh nghiệp từ thực hiện dự án đầu tư quy định tại khoản 1 Điều 19 Thông tư số 78/2014/TT-BTC (được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 1 Điều 11 Thông tư này)".

2. Sửa đổi, bổ sung Khoản 4 Điều 20 Thông tư số 78/2014/TT-BTC như sau:

"4. Thời gian miễn thuế, giảm thuế quy định tại Điều này được tính liên tục từ năm đầu tiên doanh nghiệp có thu nhập chịu thuế từ dự án đầu tư mới được hưởng ưu đãi thuế. Trường hợp doanh nghiệp không có thu nhập chịu thuế trong ba năm đầu, kể từ năm đầu tiên có doanh thu từ dự án đầu tư mới thì thời gian miễn thuế, giảm thuế được tính từ năm thứ tư dự án đầu tư mới phát sinh doanh thu...".

- Căn cứ Nghị định số 111/2015/NĐ-CP ngày 03/11/2015 của Chính phủ quy định về phát triển công nghiệp hỗ trợ:

+ Tại Khoản 3 Điều 3 quy định về danh mục sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển:

"3. Danh mục sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển là các sản phẩm công nghiệp hỗ trợ được quy định tại Phụ lục kèm theo Nghị định này, được điều chỉnh phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của đất nước theo từng thời kỳ."

+ Tại Tiết a Khoản 1 Điều 12 quy định chính sách ưu đãi đối với Dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ thuộc Danh mục sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển:

"Điều 12. Chính sách ưu đãi đối với Dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ thuộc Danh mục sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển

1. Ưu đãi chung:

a) Thuế thu nhập doanh nghiệp:

Được áp dụng ưu đãi thuế theo quy định của Luật số 71/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế.

…"

+ Tại Khoản 1 Điều 11 quy định về đối tượng ưu đãi:

"Điều 11. Đối tượng và thủ tục xác nhận ưu đãi

1. Đối tượng ưu đãi:

Dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ thuộc Danh mục sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển: Bao gồm dự án đầu tư mới, dự án mở rộng và đổi mới công nghệ có ứng dụng thiết bị mới, quy trình sản xuất mới, sản xuất sản phẩm với năng lực sản xuất tăng ít nhất 20%."

+ Tại Điều 17 quy định về hiệu lực thi hành:

"Điều 17. Hiệu lực thi hành

Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2016 và bãi bỏ Quyết định số 12/2011/QĐ-TTg ngày 24 tháng 02 năm 2011 về chính sách phát triển một số ngành công nghiệp hỗ trợ và Quyết định số 1483/QĐ-TTg ngày 26 tháng 8 năm 2011 về việc ban hành Danh mục sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản liên quan."

- Căn cứ Điều 4 Thông tư số 21/2016/TT-BTC ngày 05/2/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về khai thuế GTGT và ưu đãi thuế TNDN theo quy định tại Nghị định số 111/2015/NĐ-CP ngày 3/11/2015 của Chính phủ về phát triển công nghiệp hỗ trợ hướng dẫn về ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp:

"Điều 4. Ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp

Ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp được áp dụng đối với thu nhập của doanh nghiệp từ thực hiện dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ từ ngày 01 tháng 01 năm 2015 đáp ứng các Điều kiện quy định tại Luật số 71/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành, được cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy xác nhận ưu đãi sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ (gọi tắt là Giấy xác nhận ưu đãi).

Trình tự, thủ tục xác nhận ưu đãi và hậu kiểm ưu đãi đối với dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ thuộc Danh Mục sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển thực hiện theo quy định tại Thông tư số 55/2015/TT-BCT ngày 30/12/2015 của Bộ Công thương.

Giấy xác nhận ưu đãi sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển là cơ sở để áp dụng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp, về mức ưu đãi, thời Điểm bắt đầu áp dụng ưu đãi, việc chuyển tiếp ưu đãi thực hiện theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp."

- Căn cứ Thông tư số 55/2015/TT-BCT ngày 30/12/2015 của Bộ Công thương quy định trình tự, thủ tục xác nhận ưu đãi và hậu kiểm ưu đãi đối với dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ thuộc danh mục sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển:

+ Tại Khoản 3 Điều 3 giải thích về dự án đầu tư mới sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ:

"3. Dự án đầu tư mới sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ là:

a) Dự án được thực hiện lần đầu hoặc hoạt động độc lập với dự án hiện có;

b) Dự án đang sản xuất và được mở rộng quy mô, nâng cao công suất, đổi mới công nghệ để sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ có ứng dụng thiết bị mới, quy trình sản xuất mới với năng lực sản xuất tăng ít nhất 20%."

+ Tại Điều 4 hướng dẫn trường hợp được hưởng ưu đãi thuế TNDN:

"Điều 4. Trường hợp được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp

Dự án đầu tư mới được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định của Luật số 71/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế phải sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ đáp ứng một trong các yêu cầu sau:

a) Sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển trong nước đã sản xuất được trước ngày 01 tháng 01 năm 2015 (quy định tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Thông tư này) và có Giấy chứng nhận phù hợp tiêu chuẩn kỹ thuật của Liên minh Châu Âu (các tiêu chuẩn do Ủy ban tiêu chuẩn hóa Châu Âu CEN - European Committee for Standardization ban hành) hoặc tương đương (nếu có);

b) Sản phẩm công nghiệp hỗ trợ quy định tại Phụ lục Danh mục sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển ban hành kèm theo Nghị định số 111/2015/NĐ-CP ngày 03 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ và không thuộc Phụ lục 1 ban hành kèm theo Thông tư này."

Căn cứ các quy định trên, trường hợp Công ty TNHH công nghệ Shunsin Hà Nội (sau đây gọi tắt là Công ty) có dự án đầu tư mới sản xuất mô-đun thu phát quang học (mã HS 8517.69.00) tại khu công nghiệp Thạch Thất - Quốc Oai, xã Phùng Xá, huyện Thạch Thất, TP. Hà Nội và đáp ứng điều kiện quy định là dự án đầu tư mới sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ theo quy định tại Khoản 3 Điều 10 Thông tư 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính và Khoản Điều 3 Thông tư số 55/2015/TT-BCT ngày 30/12/2015 của Bộ Công thương, trường hợp thu nhập của Công ty từ thực hiện dự án đầu tư mới sản xuất sản phẩm thuộc Danh mục sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển đáp ứng các tiêu chí tại Điều 11 Thông tư

96/2015/TT-BTC và Điều 4 Thông tư số 55/2015/TT-BCT ngày 30/12/2015 của Bộ Công thương thì được hưởng thuế suất thuế TNDN 10% trong 15 năm kể từ ngày phát sinh doanh thu; miễn thuế 4 năm kể từ năm phát sinh thu nhập chịu thuế và giảm 50% số thuế TNDN phải nộp trong 9 năm tiếp theo.

Về thời điểm bắt đầu áp dụng ưu đãi thuế TNDN đối với dự án sản xuất công nghiệp hỗ trợ, Công ty thực hiện theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 21/2016/TT-BTC của Bộ Tài chính.

Trong quá trình thực hiện chính sách thuế, trường hợp còn vướng mắc, đơn vị có thể tham khảo các văn bản hướng dẫn của Cục Thuế TP Hà Nội được đăng tải trên website **http://hanoi.gdt.gov.vn** hoặc liên hệ với Phòng Thanh Kiểm tra thuế số 1 để được hỗ trợ giải quyết.

Cục Thuế TP Hà Nội trả lời để với Công ty TNHH công nghệ Shunsin Hà Nội được biết và thực hiện./.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

Nơi nhận:
- Như trên;
- Phòng TTKT 1;
- Phòng NVDTPC;
- Website Cục Thuế;
- Lưu: VT, TTHT(2).

Nguyễn Tiến Trường

VBPL-TS24CORP
www.TS24.com.vn